

TCVN

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 8365-3:2010

ISO 8216-3:1987

**SẢN PHẨM DẦU MỎ - NHIÊN LIỆU (LOẠI F) - PHÂN LOẠI -
PHẦN 3: HỌ L (KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG)**

*Petroleum Products - Fuels (Class F) - Classification -
Part 3: Family L (Liquefied Petroleum Gases)*

HÀ NỘI - 2010

Lời nói đầu

TCVN 8365-3:2010 hoàn toàn tương đương với ISO 8216-3:1987.

TCVN 8365-3:2010 do Tiểu ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC28/SC2 *Nhiên liệu lỏng – Phương pháp thử* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ tiêu chuẩn ISO 8216 *Petroleum products – Fuels (class F) – Classification* còn có các phần sau:

ISO 8216-1:2005, *Part 1: Categories of marine fuels.*

ISO 8216-2:1986, *Part 2: Categories of gas turbine fuels for industrial and marine applications.*

ISO 8216-99:2002, *Part 99: General.*

Sản phẩm dầu mỏ – Nhiên liệu (loại F) – Phân loại – Phần 3: Họ L (Khí dầu mỏ hóa lỏng)

*Petroleum products – Fuels (class F) – Classification –
Part 3: Family L (Liquefied petroleum gases)*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định sự phân loại chi tiết của khí dầu mỏ hóa lỏng trong phạm vi loại F (nhiên liệu dầu mỏ). Nên sử dụng tiêu chuẩn này kết hợp với tiêu chuẩn ISO 8216-99¹⁾.

Khí dầu mỏ hóa lỏng là sản phẩm của quá trình chế biến dầu thô hoặc sản phẩm nhận được từ khí tự nhiên và khí đồng hành.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là cần thiết để áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

ISO 8216-99, *Petroleum products – Fuels (class F) – Classification – Part 99: General (Sản phẩm dầu mỏ – Nhiên liệu (loại F) – Phân loại – Phần 99: Khái quát chung)*.

3 Giải thích các ký hiệu

3.1 Phân loại chi tiết khí dầu mỏ hóa lỏng được thiết lập dựa trên các thành phần của chúng.

3.2 Theo ISO 8216-99, các sản phẩm được định rõ bằng ký hiệu bao gồm:

- TCVN;
- Chữ cái F (chỉ loại nhiên liệu);

¹⁾ Trong tài liệu gốc viện dẫn ISO 8216-0. Hiện nay ISO 8216-0 đã hủy và được thay thế bằng ISO 8216-99.

TCVN 8365-3:2010

- Nhóm nhiên liệu bao gồm hai chữ cái, chữ cái đầu tiên đại diện cho họ (L cho khí dầu mỏ hóa lỏng). Chữ cái thứ hai, được ngăn cách bởi dấu gạch ngang, không đại diện cho thành phần của chúng.

3.3 Trong hệ thống phân loại này, các sản phẩm được ký hiệu theo phương thức đồng nhất. Ví dụ, sản phẩm được đặt tên trong một dạng hoàn chỉnh như TCVN-F-LP, hoặc trong một dạng rút gọn như F-LP.

4 Phân loại chi tiết khí dầu mỏ hóa lỏng

Họ	Ký hiệu nhóm TCVN-F	Giải thích
Khí dầu mỏ hóa lỏng	LP	Sản phẩm hydrocarbon bao gồm chủ yếu là propan và/hoặc propen; Phần còn lại có thể gồm chủ yếu là etan/eten và các đồng phân butan/buten.
	LB	Sản phẩm hydrocarbon bao gồm chủ yếu là butan và/hoặc buten; Phần còn lại có thể gồm chủ yếu là propan và/hoặc propen và các đồng phân pentan/penten.